TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ TÂN** **TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 95/2025/HNGĐ-ST
Ngày 08-5-2025
"V/v ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Minh Thiệp.

Ông Đào Việt Khái.

- Thư ký phiên tòa: Ông Trần Qunag Nhật là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân tham gia phiên tòa*:* Ông Huỳnh Văn Kil - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 5 năm 2025 tại Tòa án nhân dân huyện Phú Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 50/2025/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 02 năm 2025 về việc *"Ly hôn"* theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 80/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 03 tháng 4 năm 2025, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Bà Nguyễn Thảo L, sinh năm 1990 (xin vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp H, xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- *Bị đơn*: Ông Huỳnh Y M, sinh năm 1984 (vắng mặt).

Địa chỉ cư trú: Ấp M, xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện ngày 12 tháng 02 năm 2025 nguyên đơn bà Nguyễn Thảo L trình bày: Vào năm 2008 bà và ông Huỳnh Y M tổ chức lễ thành hôn theo phong tục truyền thống và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau. Thời gian đầu vợ chồng chung sống với nhau rất hạnh phúc, tuy nhiên thời gian gần đây vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cự cãi, mâu thuẫn vợ chồng ngày càng trầm trọng không thể hàn gắn, vợ chồng đã sống ly thân từ năm 2018 đến nay. Tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống hôn nhân không còn hạnh phúc nên bà yêu cầu Toà án giải

quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Y M. Trong quá trình chung sống bà và ông M có một người con chung tên Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2010, con chung hiện đang do ông M trực tiếp nuôi dưỡng, bà yêu cầu giao con chung cho ông M tiếp tục nuôi dưỡng, bà không cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung không có, không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Đối với ông Huỳnh Y M là bị đơn đã được Tòa án tống đạt hợp lệ thông báo thụ lý và các văn bản tố tụng nhưng ông M vắng mặt và không cung cấp lời khai cho Tòa án.

- Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thảo L. Cho bà Nguyễn Thảo L ly hôn với ông Huỳnh Y M; Giao con chung cho ông Huỳnh Y M trực tiếp nuôi dưỡng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về thủ tục tố tụng: Bà Nguyễn Thảo L yêu cầu Tòa án giải quyết cho ly hôn với ông Huỳnh Y M, yêu cầu giải quyết việc nuôi con chung. Do đó, đây là tranh chấp hôn nhân và gia đình về việc "*Ly hôn"* nên theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Nguyễn Thảo L là nguyên đơn đã có đơn đề nghị Tòa án xét xử vắng mặt, theo quy định tại khoản 1 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt bà Nguyễn Thảo L. Ông Huỳnh Y M là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan, theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Huỳnh Y M.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Bà Nguyễn Thảo L và ông Huỳnh Y M tự nguyện chung sống với nhau và đăng ký kết hôn vào năm 2008 tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện P, tỉnh Cà Mau nên hôn nhân của bà Nguyễn Thảo L với ông Huỳnh Y M là hợp pháp được pháp luật bảo vệ. Bà L yêu cầu giải quyết cho ly hôn với ông Huỳnh Y M. Tòa án đã thông báo thụ lý vụ án, Quyết định đưa vụ án ra xét xử và triệu tập hợp lệ ông Huỳnh Y M nhiều lần để tham gia xét xử nhưng ông M vắng mặt và không có ý kiến đối với yêu cầu của bà Nguyễn Thảo L. Bà Nguyễn Thảo L cho rằng trong quá trình chung sống vợ chồng xảy ra nhiều mâu thuẫn do bất đồng quan điểm, dẫn đến vợ chồng thường xuyên cự cãi, tình cảm vợ chồng không còn, bà và ông M không còn chung sống từ năm 2018 cho đến nay. Điều này cho thấy vợ chồng không còn thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ lẫn nhau nên tình trạng hôn nhân giữa bà Nguyễn Thảo L với ông Huỳnh Y M đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà Nguyễn Thảo L về việc yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Y M.

[4] Về quyền nuôi con chung: Trong quá trình chung sống bà Nguyễn Thảo L với ông Huỳnh Y M có một người con chung tên Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2010, con chung do ông M đang trực tiếp nuôi dưỡng, bà Nguyễn Thảo L yêu cầu giao con chung cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng. Tòa án đã tống đạt thông báo thụ lý cho ông Huỳnh Y M nhưng ông M không có ý kiến đối với yêu cầu của bà L về việc giao con chung cho ông M trực tiếp nuôi dưỡng. Xét thấy, từ khi bà L và ông M không còn chung sống đến nay con chung do ông M trực tiếp nuôi dưỡng và người con chung Huỳnh Tuấn K có nguyện vọng được chung sống với ông M thể hiện tại bản tự khai ngày 05 tháng 02 năm 2025. Để bảo đảm quyền lợi của con chung nên Hội đồng xét xử giao người con chung tên Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2010 cho ông Huỳnh Y M trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thảo L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

[5] Về tài sản chung, nợ chung bà Nguyễn Thảo L, ông Huỳnh Y M không yêu cầu Toà án giải quyết nên không xem xét.

[6] Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Tân đề nghị như nêu trên là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về án phí: Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm bà Nguyễn Thảo L phải chịu 300.000đ, bà Nguyễn Thảo L đã nộp tiền tạm ứng án phí 300.000đ được chuyển thu án phí.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 điều 35; điểm a khoản 1 điều 39, Điều 147; khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 51; Điều 53; Điều 56; Điều 81; Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Áp dụng điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Cho ly hôn giữa bà Nguyễn Thảo L và ông Huỳnh Y M.

2. Về quyền nuôi con chung: Giao người con chung tên Huỳnh Tuấn K, sinh ngày 27 tháng 12 năm 2010 cho ông Huỳnh Y M trực tiếp nuôi dưỡng. Bà Nguyễn Thảo L có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thảo L phải chịu án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm 300.000đ, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ theo biên lai thu tiền số 0003819 ngày 12 tháng 02 năm 2025 của

Chi cục thi hành án dân sự huyện Phú Tân; bà Nguyễn Thảo L đã nộp đủ án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Các đương sự có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt theo quy định của pháp luật.

"*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự*".

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- Thi hành án huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau;
- UBND xã Việt Thắng, huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, văn thư.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Việt Triều